

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU**

Bản án số: 54/2018/HS-ST
Ngày 29 - 3 - 2018

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Dương Hùng Quang**

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông **Lê văn Vượng**

Ông **Ngô Hoàng Sơn**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Tô Huyền Trang** là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Bà **Trịnh Ngọc Giàu** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 03 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 26/2018/TLST-HS ngày 31 tháng 01 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 86/2018/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 02 năm 2018 đối với bị cáo:

- Họ và tên: **Trần Chí L**, sinh năm 1991, tại Cà Mau.

Đăng ký nhân khẩu thường trú: Ấp Trùm T B, xã Khánh H, huyện Trần Văn T, tỉnh Cà M; Nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Thanh L và bà Lê Thị L1; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Tốt; Cắm đi khỏi nơi cư trú ngày 07/12/2017 đến nay (Có mặt).

- Người bị hại: **Nguyễn Thị Quyền T** - sinh năm 1996 (Xin vắng mặt).

Nơi cư trú: Ấp Bà B, xã Lương Thế T, huyện Cái N, tỉnh Cà M.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Trần Chí L là bạn trai của Nguyễn Thị Quyền T, thuê phòng trọ sống chung. Do có mâu thuẫn, vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 06/10/2017, L điện thoại kêu Trần ra gặp để nói chuyện nhưng T không đồng ý. Vì vậy, L đến nhà trọ Vi Thanh H, ấp Bà Đ, xã Lý Văn L, thành phố Cà M để gặp L. Khi đến, L kêu T mở cửa, T không mở. L dùng chân đá vào cửa phòng. T ra mở cửa và định chạy ra ngoài thì bị L nắm tóc và lôi vào phòng, Linh đánh vào đầu và cổ T. Sau đó, L lấy điện thoại Iphone 6 của T đang để trong túi quần đập xuống

nền gạch. L tiếp tục cầm bẻ điện thoại làm hư hỏng toàn bộ và lấy sim điện thoại rồi bỏ đi.

Cùng ngày, Cơ quan chức năng tiến hành khám nghiệm hiện trường và kiểm tra tình trạng điện thoại và bị hư hỏng toàn bộ.

Tại kết luận số 202/KL – HĐĐG ngày 23/11/2017, của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận:

Tính vào thời điểm tháng 10 năm 2017.

01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 màu vàng, giá trị còn lại là 80%:

$9.990.000đ \times 80\% = 7.992.000đ$ (Bảy triệu, chín trăm, chín mươi hai ngàn đồng).

Quá trình điều tra, Trần Chí L thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Quá trình điều tra, Trần Chí L đã mua lại điện thoại di động Iphone 6 mới bồi thường cho T. Hiện nay T không yêu cầu gì và có đơn bãi nại cho L.

Tại cáo trạng số 34/KSĐT-KT, ngày 30/01/2018 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau truy tố bị cáo Trần Chí L về tội "Hủy hoại tài sản" theo khoản 1 Điều 178 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, vị Kiểm sát viên đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau giữ quyền công tố và kiểm sát xét xử vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Trần Chí L theo cáo trạng nêu trên và đề nghị:

Tuyên bố bị cáo Trần Chí L phạm tội "Hủy hoại tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 47 của Bộ luật hình sự 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự 2015: Xử phạt bị cáo Trần Chí L từ 06 tháng đến 09 tháng tù. Về tang vật: Tịch thu tiêu hủy một điện thoại di động hiệu Iphone 6 màu vàng đã hư hỏng toàn bộ theo biên bản ngày 31/01/2018.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và xin được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Trần Chí L hoàn toàn thừa nhận do bị cáo và T quen nhau trước đây cả hai cùng thuê phòng chung sống với nhau. Sau đó, do mâu thuẫn trong việc trai gái, không kiềm chế được bản thân, nên vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 06 tháng 10 năm 2017, tại nhà trọ Vi Thanh Hậu, ấp Thạnh Điền, xã Lý Văn L, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau, bị cáo có hành vi đập điện thoại Iphone 6 màu vàng của Nguyễn Thị Quyền T với giá trị tài sản thiệt hại theo định giá là 7.992.000 đồng. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người bị hại, những người làm chứng, biên bản hiện trường, kết luận định giá tài sản và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Song tại tòa, bị cáo có cho là bị cáo và T chung sống nhau, cùng ăn và cùng thuê phòng trọ, cũng có lần bị cáo cùng T đi trả góp tiền mua điện thoại nhưng không nhớ chính xác. Nhận thấy việc này chưa có căn cứ, hơn nữa, dù có xuất tiền chung 1/3,

nhưng giá trị điện thoại tại thời điểm hủy hoại là 7.992.000đ thì vẫn đủ định lượng số tiền căn cứ khởi tố bị cáo.

[2] Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Trần Chí L phạm tội “ Hủy hoại tài sản” theo khoản 1 Điều 178 của Bộ luật hình sự đúng như Viện Kiểm sát đã truy tố.

Theo quy định tại Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội và Công văn số 04/TANDTC-PC, ngày 09/01/2018 của Tòa án nhân dân tối cao về việc áp dụng Bộ luật hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 41 của Quốc Hội, thì tội “Hủy hoại tài sản” theo khoản 1 điều 143 Bộ luật hình sự năm 1999 được quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự năm 2015.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản của người bị hại một cách trái pháp luật. Hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, gây mất an ninh trật tự tại địa phương, xuất phát từ việc ghen tuông. Do đó, phải có hình phạt tương xứng với hành vi mà bị cáo đã gây ra.

[4] Tuy nhiên, Hội đồng xét xử có xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Bị cáo đã khắc phục bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại; Bị hại có đơn xin bãi nại cho bị cáo; Gia đình bị cáo đang gặp khó khăn; Gia đình bị cáo có công với cách mạng - cậu ruột bị cáo là liệt sĩ, để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo trong lúc lượng hình. Mặt khác, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, không có biểu hiện bỏ trốn hoặc phạm tội khác trong thời gian tại ngoại. Vì vậy, với chính sách nhân đạo của pháp luật nên Hội đồng xét xử xem xét áp dụng hình phạt tù có điều kiện, cho bị cáo cải tạo tại địa phương, nhằm giáo dục, giúp đỡ bị cáo sửa chữa sai lầm và trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Thiệt hại bị cáo gây ra, bị cáo và người bị hại đã thỏa thuận bồi thường xong và hiện người bị hại không yêu cầu về trách nhiệm dân sự đối với bị cáo, có đơn bãi nại nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 47 Điều 65 của Bộ luật hình sự 2015; Điều 106, 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Trần Chí L phạm tội "Hủy hoại tài sản".

Xử phạt bị cáo Trần Chí L 06 (Sáu) tháng tù, cho bị cáo được hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (Một) năm. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Khánh H, huyện Trần Văn T, tỉnh Cà M giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

2. Tịch thu tiêu hủy một điện thoại di động hiệu iphone 6 bị hư hỏng toàn bộ (theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 31/01/2018 của cơ quan điều tra công an thành phố Cà Mau và chỉ cục thi hành án thành phố Cà Mau).

3. Án phí hình sự sơ thẩm buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng (chưa nộp).

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người bị hại;
- VKSND thành phố Cà Mau;
- VKSND tỉnh Cà Mau;
- Cơ quan điều tra CATPCM;
- Cơ quan THA hình sự thành phố Cà Mau;
- UBND xã Khánh Hải, Huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu TAND thành phố Cà Mau.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Hùng Quang

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 15 giờ 20 phút, ngày 29 tháng 03 năm 2018;

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Hùng Quang

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Hoàng Sơn, ông Lê Văn Vượng.

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 26/2018/TLST-HS ngày 31 tháng 01 năm 2018 đối với:

Bị cáo Trần Chí Linh, sinh năm: 1991; tại Cà Mau.

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH
CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

Về tội danh, điều luật áp dụng và mức hình phạt:

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự 2015; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. **-Kết quả biểu quyết: 3/3.**

Tuyên bố bị cáo Trần chí Linh phạm tội "Hủy hoại tài sản". **Kết quả biểu quyết: 3/3.**

Xử phạt bị cáo Trần Chí Linh 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (Một) năm tính từ ngày tuyên án. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Khánh Hải, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự. **Kết quả biểu quyết: 3/3.**

Về án phí: Án phí hình sự sơ thẩm buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng (chưa nộp).

Kết quả biểu quyết: 3/3.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án. **Kết quả biểu quyết: 3/3.**

Nghị án kết thúc vào hồi 15 giờ 40 phút, ngày 29 tháng 03 năm 2018. Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ngô Hoàng Sơn

Lê Văn Vượng

Dương Hùng Quang

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
NAM
THÀNH PHỐ CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP. Cà Mau, ngày 25 tháng 4 năm

2017

**BIÊN BẢN NGHỊ ÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Bà Du Thị Bội.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Tạ Thị Huế, hiệu trưởng Trường trung học cơ sở Phan Bội Châu.
 2. Ông Lý Phùng Vinh, cán bộ Phòng giáo dục thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.
- Căn cứ vào Điều 199 và Điều 222 của Bộ luật tố tụng hình sự;*

Vào ngày 20 tháng 4 năm 2017, tại phòng nghị án, Hội đồng xét xử sơ thẩm đã tiến hành nghị án đối với vụ án hình sự.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị cáo. Hội đồng xét xử thảo luận về những vấn đề phải giải quyết trong vụ án như sau:

1. Tuyên bố bị cáo Võ Nhứt Nam phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

2. Về Điều luật áp dụng và mức hình phạt:

Áp dụng khoản 2 Điều 104; điểm b, p, n khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 60 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Võ Nhứt Nam 02 (hai) năm tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, thời gian thử thách là 04 (bốn) năm, thời hạn được tính kể từ ngày tuyên án. Giao bị cáo Võ Nhứt Nam cho Ủy ban nhân dân xã Lý Văn Lâm, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

3. Về vật chứng:

Áp dụng Điều 41, 42 của Bộ luật hình sự và căn cứ Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 cục gạch ống màu nâu đỏ dài khoảng 15cm ngang 05cm;

Trả lại cho ông Võ Văn Hoàng 01 cây dao phay cán gỗ lưỡi sắt dài khoảng 50cm.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

4. Về án phí:

Căn cứ Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng (chưa nộp);

Kết quả biểu quyết: 3/3.

5. Về quyền kháng cáo.

Bị cáo, ông Hoàng có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bà Út, anh Huỳnh có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án.

Kết quả biểu quyết: 3/3

Các Hội thẩm nhân dân
phiên tòa

Thẩm phán - Chủ tọa

Lý Phùng Vinh

Tạ Thị Huệ

Du Thị Bội